

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **01/2022/QĐST-HNGĐ**

L, ngày 04 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 405/2021/TLST – HNGĐ, ngày 15/12/2021 về việc “ Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh NHP, sinh năm 1979

Bị đơn: Chị NTM, sinh năm 1980

Cùng HKTT: P508, P4 KĐT VH, phường G, quận L, thành phố H.

Cùng trú tại: P8A03 – 18T1- CT15 Green Park- KĐT VH, phường G, quận L, Tp H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh NHP, sinh năm 1979 và chị NTM, sinh năm 1980

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh P và chị M xác định có 02 con chung là cháu NTPT, sinh ngày 10/12/2006 và cháu NHP, sinh ngày 10/3/2011. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận mỗi người nuôi một con. Chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu NTPT còn anh P trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu NHP không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho bên nào cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung

2.2. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nợ chung.

2.3. Về án phí: Anh NHP thỏa thuận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Hà Nội theo BL số AA/2020/0064863 ngày 15/12/2021, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhậm:

- VKSND quận L;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS quận L;
- UBND phường C, TP HD, tỉnh HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga